TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 27/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hoàng Văn Thành.**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thanh.

Bà Cao Thị Hưng.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Trịnh Lê nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Kim Oanh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Lương Thị B, sinh năm 1956

Nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ.

Con ông Lương Văn T và bà Phạm Thị N (đều đã chết).

Chồng: Trần Văn L, sinh năm 1952; Con có 02 con: Con lớn sinh năm 1979, con nhỏ sinh năm 1982.

Nhân thân: Còn nhỏ được học hết lớp 7/10, sau đó lao động tự do tại xã M, huyện Đông Hưng.

Tiền án: Không.

Tiền sự (01 tiền sự): Quyết định số 3707/QĐ-XPHC ngày 08/6/2020 Chủ tịch UBND huyện Đông Hưng xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi bán bảng đề, ấn phẩm khác cho việc đánh lô, đề. Bính chưa nộp phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/4/2023, hiện tại ngoại triệu tập có mặt tại phiên tòa.

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Nguyễn Thị S sinh năm 1944 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Thị B là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính. B và bà Nguyễn Thị S có mối quan hệ quen biết. Khoảng đầu tháng 3 năm 2023, bà S nhận làm chủ số lô, đề và bán các số lô, số đề cho những người có nhu cầu mua bằng hình thức ghi, bán trực tiếp. Ngày 03/3/2023, bà S gặp Lương Thị B bảo B bán các số lô, số đề cho khách rồi chuyển bảng cho S để kiếm lời. Bà S và B thỏa thuận: B và bà S bán các số lô, số đề cho khách mua trực tiếp với giá 1.000 đồng/01 điểm đề, 22.500 đồng/01 điểm lô. Khi tổng hợp bảng xong thì B chuyển lại cho S với giá 920 đồng/01 điểm đề, 22.500 đồng/01 điểm lô.Căn cứ kết quả xổ số Kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, bà S sẽ trả thưởng như sau: Đối với số đề, dùng 2 số cuối (áp dụng đối với đề 2 số) hoặc 3 số cuối (áp dụng đối với đề 3 số) của giải Đặc biệt làm căn cứ xác định. Nếu số đề đã mua trùng với 2 số cuối của giải Đặc biệt thì người mua số đề đó trúng thưởng và số tiền trúng thưởng gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra mua. Nếu số đề đã mua trùng với 3 số cuối của giải Đặc biệt thì người mua số đề 3 số đó trúng thưởng và số tiền trúng thưởng gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra mua. Đối với số lô, dùng 2 số cuối của tất cả các giải từ giải Đặc biệt đến giải Bảy để làm căn cứ xác định. Nếu số đã mua trùng với 2 số cuối của 1 trong các giải đó thì người mua số lô đơn đó trúng thưởng và số tiền trúng thưởng tương ứng 80.000đồng/1 điểm lô. Trong trường hợp số hoặc cặp số đã mua đó cùng lúc trùng với nhiều giải và thỏa mãn quy định được tăng lên theo số lần trùng đó. Những người mua nếu trúng thưởng thì B sẽ thanh toán trực tiếp cho họ. Toàn bộ các số lô, số đề B bán được trong ngày, Bínhsẽ ghi tổng hợp vào giấy,trước giờ mở thưởng thì B mang đến nhà bà S đưa trực tiếp và thanh toán tiền với bà S .

Sáng ngày 04/3/2023 khi đi bán rau tại khu vực chợ thuộc địa phận xã Th, huyện Đông Hưng, B bắt đầu bán các số lô, số đề cho những người có nhu cầu mua và B đã bán được các số đề, gồm: 14, 40, 47, 90, 93, 98, 52, 08, 34, 41, 54, 92, 96, 50, 57, 07, 04, 06 mỗi con 12 điểm = 216.000 đồng; đề 06, 07, 10, 85, 87, 59, 60, 70, 84, 86, 78, 95, 40 mỗi con 32 điểm = 416.000 đồng; đề 21= 15 điểm = 15.000 đồng; đề 90, 92, 95, 96, 82 mỗi con 8 điểm = 40.000 đồng; các số lô gồm: 56, 65, 82, 94 mỗi số 10 điểm = 900.000 đồng. Tổng số tiền bán số lô,

số đề là 1.587.000 đồng (Một triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng). Các số lô, số đề trên, B bán cho khách vãng lai mua trực tiếp, do mới bán số lô, số đề nên B không ghi lại thông tin của khách mua, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của họ. Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, tại nhà ở của bà S thuộc thôn D, xã M, khi B chuyển bảng số lô, số đề cho bà Sáo thì bị Công an huyện Đông Hưng và Công an xã Minh Tân phát hiện bắt quả tang.Quản lý của B: 01 tờ giấy kẻ ngang, nhãn hiệu HONG HA, kích thước (25x17)cm có ghi các số lô, số đề trong ngày 04/3/2023 và 1.587.000 đồng. Quản lý của bà Sáo: 01 tờ giấy kẻ ngang, nhãn hiệu HONG HA, kích thước (25x17)cm có ghi các số lô, số đề trong ngày 04/3/2023 và 290.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số: 51/VKS-ĐH ngày 29/5/2023 đã truy tố, hành vi của bị cáo Lương Thị B đủ yếu tố cấu thành tội: *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về áp dụng pháp luật và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX tuyên phạt:

Bị cáo Lương Thị B từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Ngoài ra còn đề nghị HĐXX giải quyết về vật chứng, án phí của vụ án.

Bị cáo Lương Thị B nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định của pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lương Thị B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả và phù hợp với biên bản sự việc do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 17 giờ 50 phút ngày 04/3/2023 tại nhà ở của bà Nguyễn Thị Sáo; Phù hợp với vật chứng thu giữ là 01 tờ giấy kẻ ngang, nhãn hiệu HONG HA, kích thước (25x17)cm có ghi các số lô, số đề trong ngày 04/3/2023 của bị cáo Bính và biên bản hạch toán số lô, đề và biên bản làm việc, kết quả ngày 04/3/2023, có chữ ký xác nhận của bị cáo B; Phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S cùng toàn bộ các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lương Thị B là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc ngày 08/6/2020, B chưa nộp phạt. Ngày 04/3/2023, bị cáo lại có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho một số khách vãng lai ở khu vực chợ thuộc xã Thăng Long, huyện Đông Hưng với tổng số tiền là 1.587.000 đồng. Sau đó B tổng hợp các số lô, số đề đã bán được trong ngày ra 01 tờ giấy kẻ ngang, nhãn hiệu HONG HA rồi mang đến chuyển lại cho Nguyễn Thị S là chủ lô đề thì bị bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Thị B đã phạm vào tội: *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

*"**Điều 321. Tội đánh bạc***

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến dưới 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2…….".

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ hoàn cảnh khó khăn, chồng bị cáo bị ung thư, con trai bị bệnh, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo là người cao tuổi. Vì vậy, khi xem xét, cân nhắc hình phạt đối với bị cáo HĐXX thấy rằng cần xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lương Thị B không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, chồng bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ

hạng Nhì nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo B từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ là chưa phù hợp cần áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ cao hơn để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*" và theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị khấu trừ thu nhập. Thấy rằng: Bị cáo ghi số lô, số đề mục đích là nhận được tiền hoa hồng nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ thấy bị cáo thuộc cận hộ nghèo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là người cao tuổi nên không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.5] Trong vụ án này:

- Đối với bà Nguyễn Thị S, ngày 04/3/2023 bà S có hành vi nhận bảng số lô, số đề từ bà B với số tiền 1.587.000 đồng và trực tiếp bán số lô, số đề được số tiền 290.000 đồng. Tổng số tiền bà đánh bạc trong ngày 04/3/2023 là 1.877.000 đồng, bà S không có tiền án, tiền sự. Chủ tịch UBND huyện Đông Hưng đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 281 ngày 09/4/2023 phạt tiền 15.000.000 đồng đối với bà S theo đề nghị của Công an huyện Đông Hưng.

- Đối với những người mua số lô, số đề của bị cáo và bà Nguyễn Thị S, không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

[3] *Về vật chứng:* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểmb khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 tờ giấy kẻ ngang, nhãn hiệu HONG HA, kích thước (25x17)cm có ghi các số lô, số đề trong ngày 04/3/2023 thu của bị cáo và 01 tờ giấy kẻ ngang, nhãn hiệu HONG HA, kích thước (25x17)cm có ghi các số lô, số đề trong ngày 04/3/2023 thu của bà Nguyễn Thị Sáo tiếp tục quản lý làm chứng cứ của vụ án.

- Đối với 1.587.000 đồng là tiền bán số lô, số đề của bị cáo B cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 290.000 đồng quản lý của bà Nguyễn Thị S, Công an huyện Đông Hưng đã xử lý theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Sáo.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 22/11/2022.

[4] *Về án phí:* Bị cáo Lương Thị B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người cao tuổi, thuộc gia đình hộ nghèo nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/NQ-UBNVQH ngày 30/12/2016 miễn án phí cho bị cáo.

[5] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo Lương Thị B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị B phạm tội: "*Đánh bạc*".

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lương Thị B **01** *(một)* năm cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Thị B.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.587.000 đồng thu của bị cáo Lương Thị B.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 22/11/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Thị B.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Thị B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/6/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *Sở tư pháp Thái Bình;*
- *VKSND huyện Đông Hưng;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Hưng;*
- *Công an huyện Đông Hưng;*
- *UBND xã Minh Tân;*
- *Bị cáo; Người có QLNVLQ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Thành